

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HUYỆN TRỰC NINH

ĐỀ THI THỬ VÀO LỚP 10 THPT

Môn Ngữ văn - Lớp 9

Thời gian làm bài: 120 phút

(Đề thi gồm 02 trang).

Phần I. Tiếng Việt (2,0 điểm).

Hãy chọn phương án trả lời đúng và viết chữ cái đứng trước phương án đó vào bài làm.

Câu 1. Từ “*sự sống*” trong câu: “*Lời gửi của văn nghệ là sự sống*” (Tiếng nói của văn nghệ - Nguyễn Đình Thi, Ngữ văn 9, tập 2) thuộc từ loại?

- A. Danh từ B. Động từ C. Tính từ D. Đại từ

Câu 2. Các thành ngữ sau: “*Đánh trống lảng; Nói nước đôi; Nói từ đồng quang sang đồng rậm*” liên quan đến phương châm hội thoại nào?

- A. Phương châm về chất B. Phương châm quan hệ
C. Phương châm về lượng D. Phương châm cách thức

Câu 3. Trong đoạn trích sau, câu in đậm dùng để làm gì?

“Tôi bùi ngùi nhìn lão, hỏi:

- Kiếp ai cũng thế thôi, cụ ơi! **Cụ tưởng tôi sung sướng hơn chang?**” (Nam Cao)

- A. Dùng để hỏi. B. Dùng để phủ định.
C. Dùng để bộc lộ cảm xúc. D. Dùng để yêu cầu, đề nghị.

Câu 4. Những phép liên kết được sử dụng trong đoạn văn sau là:

“An và Liên đã buồn ngủ ríu cả mắt. Tuy vậy hai chị em vẫn có gương để thức khuya chút nữa, trước khi vào hàng đóng cửa đi ngủ.”

- A. Phép thế, phép nối, phép lặp. B. Phép lặp, phép thế, phép liên tưởng.
C. Phép nối, phép liên tưởng, phép thế. D. Phép lặp, phép nối, phép liên tưởng.

Câu 5. Trong các phương án sau, em chọn phương án nào là câu có chứa hàm ý để diễn vào chỗ trống (...) trong đoạn hội thoại sau:

- Ngày mai, Lan cho mình đi cùng xe của bạn đến trường học nhé!

- (...)

- A. Lan đi xe chưa vững. B. Tớ sẽ đón, cậu nhớ ăn sáng sớm nhé!
C. Ủ, mấy giờ vậy cậu? D. Tốt quá, Lan sẽ đi cùng bạn lúc 7 giờ.

Câu 6. Câu văn “*Xách đèn ra vườn, gió tuyêt và im lặng ở bên ngoài như chỉ chực đợi mình ra là ào ào xô tới.*” (Lặng lẽ Sa Pa - Nguyễn Thành Long) sử dụng biện pháp tu từ?

- A. Hoán dụ, nhân hoá. B. Nhân hoá, ẩn dụ.
C. Nhân hoá, nói quá. D. So sánh, nhân hoá.

Câu 7. Câu văn: “*Nửa tiếng, các ông, các bà nhé*” thuộc loại câu nào?

- A. Câu đơn. B. Câu đặc biệt. C. Câu nghi vấn. D. Câu rút gọn.

Câu 8. Trong các ví dụ sau, ở ví dụ nào từ “**đầu**” được dùng với nghĩa chuyển theo phương thức hoán dụ?

- A. Con trâu là **đầu** cơ nghiệp. B. Nam luôn dẫn **đầu** trong các kì thi.
C. Bạn ấy luôn đứng **đầu** hàng. D. Đóng thuế theo **đầu** người.

Phần II. Đọc hiểu (2,0 điểm).

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:

Mỗi người trên thế giới đều là những người khách bộ hành, mỗi ngày đều bước đi một cách chủ động hoặc bị động trên con đường mình đã chọn...

Cuộc đời không chỉ là con đường đi khó, đôi khi chúng ta còn gặp phải những hố sâu do người khác tạo ra, gặp phải sự tấn công của thú dữ, mưa bão và tuyết lạnh. Bất luận gian khổ thế nào, chỉ cần chúng ta còn sống, chúng ta còn phải đối mặt. Sống tức là thực hiện một cuộc hành trình không thể trì hoãn...

Trước muôn vàn lối rẽ, không ai có được bản đồ trong tay, cũng không phải ai cũng có kim chỉ nam dẫn đường, tất cả đều phải dựa vào phán đoán và lựa chọn của bản thân. Nếu bạn rẽ nhầm lối, khoảng cách với xuất phát điểm sẽ bị rút ngắn ngược lại, nếu rẽ đúng, con đường phía trước sẽ bằng phẳng, rộng rãi.

(Trích *Bí quyết thành công của Bill Gates*, Khảm Sài Nhân, NXB Hồng Đức)

Câu 1 (0,5 điểm). Theo tác giả, để chọn được lối rẽ phù hợp phải dựa vào đâu?

Câu 2 (0,75 điểm). Chỉ ra và nêu tác dụng của một biện pháp tu từ được sử dụng trong câu: *Cuộc đời không chỉ là con đường đi khó, đôi khi chúng ta còn gặp phải những hố sâu do người khác tạo ra, gặp phải sự tấn công của thú dữ, mưa bão và tuyết lạnh.*

Câu 3 (0,75 điểm). Em hiểu như thế nào về câu nói: *Nếu bạn rẽ nhầm lối, khoảng cách với xuất phát điểm sẽ bị rút ngắn ngược lại, nếu rẽ đúng, con đường phía trước sẽ bằng phẳng, rộng rãi.*

Phần III. Làm văn (6,0 điểm).

Câu 1 (1,5 điểm).

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu hãy viết 01 đoạn văn (từ 10 đến 15 câu) trình bày suy nghĩ của em về tầm quan trọng của sự nỗ lực trong cuộc sống.

Câu 2 (4,5 điểm).

Nhận định về thơ, Diệp Tiên cho rằng: “*Thơ ca là tiếng lòng của người nghệ sĩ*”. Em hãy cảm nhận về tiếng lòng mà nhà thơ Nguyễn Duy gửi gắm trong đoạn thơ sau:

“...Thình lình đèn điện tắt
phòng buyn - đinh tối om
vội bật tung cửa sổ
đột ngột vàng trăng tròn

Trăng cứ tròn vành vạnh
kẻ chi người vô tình
ánh trăng im phẳng phắc
đủ cho ta giật mình.”

Ngửa mặt lên nhìn mặt
có cái gì rung rung
như là đồng là bê
như là sông là rùng

(Ánh trăng, Nguyễn Duy, sgk Ngữ văn 9 tập I
NXBGDVN)

Họ và tên thí sinh: Chữ ký cán bộ coi thi 1:

Số báo danh: Chữ ký cán bộ coi thi 2: